

Đồng Nai, ngày 23 tháng 6 năm 2021

**Dự thảo**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ  
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021**

**Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn**

Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty kết quả SXKD năm 2020 và phương hướng SXKD năm 2021 như sau:

**I. Đặc điểm tình hình:**

Bước vào thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn có những thuận lợi và khó khăn như sau:

**1. Thuận lợi:**

- + Giá bán sản phẩm tăng cao trong cả năm, tiêu thụ sản phẩm thuận lợi;
- + Công ty có đủ vốn đáp ứng cho sản xuất không phải vay ngân hàng mà còn có tiền gửi ngân hàng để tăng thu nhập tài chính;
- + Công ty được sự quan tâm, giúp đỡ của UBND tỉnh, Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai và các ban ngành hữu quan.

**2. Khó khăn:**

- Sau khi đàn heo của Trại heo Phú Sơn cuối năm 2019 bị tiêu hủy vì bệnh dịch tả heo Châu Phi (DTHCP) đồng thời Trại heo Phú Sơn cũng hết thời hạn được phép chăn nuôi, quy mô sản xuất chăn nuôi của Công ty bị thu hẹp, đàn nái sinh sản chỉ còn dưới 2.000 con tại Trại Xuân Bắc, đàn nái sinh sản bị loại thải dần dần mà chưa thể chủ động tăng đàn nái lên được.
- Công ty phải thuê 01 trại nuôi heo thịt ở Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu với quy mô khoảng 5.200 con /lứa đã làm tăng chi phí.

**II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:**

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh :**

**Bảng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020**

STT	Nội dung thực hiện	ĐVT	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh (%)	
						TH/KH	Cùng kỳ
I	Sản lượng HH tiêu thụ:						
-	Heo giống	Tấn	342	175	179	102,29	
-	Heo thịt	Tấn	1.803	1.150	1.321	114,87	
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	98.967	115.000	175.471	152,58	177,28
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	-23.025	30.000	86.944	289,81	
IV	Nộp ngân sách	Tr.đ	1.324	1.569	7.962	507,46	601,36
V	Lao động BQ	Người	102	89	60		
VI	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH BQ	%	-7,54	20,98	61,70	294,09	
VII	Cổ tức	%	-	15-20% /VĐL	Dự kiến 38%/VĐL		

Năm 2020, các chỉ tiêu SXKD chủ yếu như doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, tỷ suất lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch được giao do giá bán tăng lên trong cả năm 2020 nên sản xuất kinh doanh có lãi.

+ Doanh thu : 175,471 tỷ đồng/115 tỷ đồng đạt 152,58 % so với kế hoạch 2020.

+ Lợi nhuận trước thuế : 86,944 tỷ đồng/30 tỷ đồng đạt 289,81% so với kế hoạch năm 2020.

+ Nộp ngân sách Nhà nước: 7,962 tỷ đồng/1,569 tỷ đồng đạt 507,46 % KH năm 2020.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn CSH bình quân đạt: 294,09% so với kế hoạch năm 2020, bảo toàn và phát triển vốn.

## 2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu KTKT:

Trong năm 2020, nhìn chung các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đạt khá tốt:

### a) Trại Xuân Bắc (heo nái sinh sản):

- Bình quân nái có mặt : 1.759 con
- Bình quân số con đẻ ra : 11,85 con/nái/lứa
- Bình quân số con để nuôi : 10,04 con/nái/lứa
- Tỷ lệ chết khi sinh : 15,29%
- Bình quân số ngày cai sữa : 28 ngày
- Trọng lượng BQ 28 ngày tuổi : 6,54 kg/con
- Tỷ lệ nuôi sống : 93,45%
- Tỷ lệ đẻ/phối : 77,86%
- Tỷ lệ loại nái : 27,68% (chủ động: 5,12%, thụ động: 22,57%)
- Nhịp đẻ : 1,94 lứa/nái/năm
- Số con cai sữa/nái/năm : 18,61 con

### b) Trại Thiện Tâm (heo thịt):

- Tỷ lệ nuôi sống : 98,3%
- Tăng trọng bình quân ngày (ADG) : 669 gram/ngày
- Tiêu tốn thức ăn (FCR) : 2,61 kg TĂ/kg tăng trọng.

### Nguyên nhân:

- Trại mới được đưa vào sử dụng, quy trình chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, thức ăn tốt (mua hoàn toàn của Công ty CP), heo thịt tăng trọng cao, tiêu tốn ít thức ăn.

- Số lứa đẻ của nái thấp, do phối không đậu nhiều – có thể là do đàn nái đã già, nhưng không có nái thay thế nên chưa chủ động loại thải.

- Do áp lực về phòng chống bệnh DTHCP nên các trại cũng phải tăng cường phun thuốc sát trùng bên ngoài trại, đường đi nội bộ, xung quanh các dãy chuồng, khu vực cổng ra vào trại, khu vực cân heo xuất bán hàng ngày; tại cổng

ra vào trại, lối đi vào khu chăn nuôi đều có hố sát trùng, thay thuốc hàng ngày, ... nên một phần nào cũng ảnh hưởng đến sức khỏe của đàn heo.

### 3. Các mặt khác:

- Công tác an ninh trật tự trong đơn vị được thực hiện tương tốt.
- Công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ được thực hiện tốt.
- Công tác bảo vệ môi trường luôn được đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh.
- Công tác xã hội địa phương cũng được Công ty quan tâm.

### 1. Nhận định về thị trường:

Trong năm 2020, nhiều hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, một số trang trại cũng đã tái đàn, các công ty chăn nuôi có quy mô lớn, các tập đoàn nước ngoài vẫn duy trì đàn hiện có nên nguồn cung cấp sản phẩm trong năm 2021 sẽ tăng lên. Do nguồn cung sản phẩm heo tăng lên nên heo con làm giống giảm 30-40%. Giá bán sản phẩm có xu hướng giảm xuống (trong 06 tháng đầu năm 2021 giá bán sản phẩm heo thịt giảm khoảng 20%).

### 2. Đặc điểm tình hình năm 2021:

#### a. Thuận lợi:

- Trại heo Xuân Bắc: Công ty mới xây được thêm trại nuôi heo cách ly để mua thêm heo giống hậu bị bổ sung cho đàn nái và một trại nuôi heo đực để cải thiện chất lượng đàn heo con sau này.
- Trại heo Thiện Tân: Công ty vẫn tiếp tục thuê trại nuôi heo thịt để có sản phẩm bán ra thị trường.

#### b. Khó khăn:

- Đàn nái sinh sản của Trại Xuân Bắc hiện đã già, nhưng chưa dám loại thải nhiều vì chưa đủ heo hậu bị để thay thế;
- Về chuồng trại: Công ty chưa xây dựng được chuồng nuôi heo con sau cai sữa, heo hậu bị và heo thịt (Dự án tại Xuân Phú).
- Các chi phí đầu vào như thức ăn chăn nuôi, chi phí điện nước, ... tăng cao.

### 3. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ			
+ Heo giống:	Tấn	121	
+ Heo thịt các loại:	Tấn	1.100	
- Tổng doanh thu	Tr.đồng	104.500	
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	31.500	
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	26.775	
- Phải nộp ngân sách	Tr.đồng	5.588	
- Cổ tức	%/VĐL	15-20	
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VNN	%	18,47	

### 4. Các giải pháp thực hiện:

- Về điều hành và triển khai kế hoạch sản xuất:

+ Quy mô đàn: Duy trì đàn nái thương phẩm 2.400 con tại Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; khoảng 5.200 con heo thịt/lúa tại Trại heo Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu (trại thuê).

+ Về tiêu thụ sản phẩm:

♦ Heo giống: Công ty chỉ bán heo giống là heo con cai sữa tại Trại heo Xuân Bắc (trọng lượng bình quân khoảng 7kg/con) dự kiến khoảng 2.000 – 2.500 con/tháng.

♦ Heo thịt: Chuyển heo con cai sữa của Trại heo Xuân Bắc về nuôi tại Trại heo Thiện Tân cho đến khi đạt trọng lượng bình quân 95 – 100kg/con thì bán ra thị trường, khoảng 5.000 – 5.200 con/lúa.

- Giải pháp về kỹ thuật:

+ Về công tác giống: Trước mắt, dự kiến sẽ mua heo cái hậu bị khoảng 200 con/tháng để duy trì quy mô đàn nái tại Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc là 2.400 con và mua một số heo đực giống tốt. Khi tình hình dịch bệnh Covid – 19 lắng xuống, sẽ có kế hoạch nhập heo giống ông bà ở nước ngoài hoặc mua của các công ty trong nước có chất lượng con giống tốt, hay nhập tinh về để nâng chất lượng của đàn heo.

+ Công tác thú y:

♦ Tăng cường vệ sinh sát trùng chuồng trại để hạn chế lây lan bệnh, đảm bảo an toàn sinh học, bảo vệ đàn heo.

♦ Thực hiện việc sát trùng chuồng trại, đèn sưởi ấm, ... để giảm tỷ lệ tử loại trên đàn heo con theo mẹ và heo cai sữa.

♦ Tiếp tục khảo sát các loại vaccine để sử dụng một cách hiệu quả nhất.

♦ Huấn luyện tay nghề thường xuyên cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân chăn nuôi, tiếp cận với kỹ thuật mới.

- Các giải pháp về quản lý:

+ Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.

+ Ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

- Về đầu tư:

+ Giữ nguyên mục tiêu Dự án xây dựng trại chăn nuôi heo tại Xuân Bắc như ban đầu với quy mô 4.800 nái (giai đoạn I: 2.400 nái, đang hoạt động tốt; tiếp tục thực hiện giai đoạn II: 2.400 nái).

+ Dự án Trang trại chăn nuôi heo tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: Diện tích đất của Dự án có nguồn gốc là đất Công ty nhận chuyển nhượng sau cổ phần hóa, gồm nhiều thửa đất. Để thực hiện đầu tư dự án, Công ty phải tiến hành hợp thửa các thửa đất đã nhận chuyển nhượng. Tuy nhiên cho đến nay, vẫn còn một số thửa chưa sang tên cho Công ty, việc hợp thửa đất vẫn chưa xong và do đó chưa thể triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng.

Ngày 31/12/2019 UBND Tỉnh có Quyết định số 4382/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Xuân Lộc, trong đó tại Phụ lục 02- Danh mục các dự án hủy Kế hoạch sử dụng đất có Dự án của Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn bị hủy do quá 3 năm chưa thực hiện.

Theo Quyết định số 4046/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án, tiến độ thực hiện dự án:

- Năm 2017: Hoàn thiện các thủ tục đất đai, đầu tư xây dựng;
- Năm 2018: đầu tư xây dựng, đưa vào hoạt động giai đoạn I của Dự án;
- Năm 2022: đầu tư xây dựng hoàn thiện dự án đầu tư.

Công ty đã làm thủ tục đề nghị UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh Dự án đầu tư như sau:

- Năm 2020 - 2021: hoàn thiện các thủ tục đất đai, đầu tư xây dựng, đưa vào hoạt động giai đoạn I của Dự án,
- Năm 2022: đầu tư xây dựng hoàn thiện Dự án đầu tư.

Về thủ tục ký quỹ, Công ty đã có Biên bản thỏa thuận ký quỹ, đảm bảo thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư ngày 10/5/2021, Công ty đã chuyển số tiền ký quỹ: 2.029.500.000 đồng vào tài khoản nhận tiền ký quỹ của Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư). Đến nay vẫn đang trong thời gian đề nghị UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư. Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư, Công ty tiếp tục thực hiện các thủ tục để triển khai thực hiện.

+ Nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản trên khu đất nông nghiệp diện tích 4,68ha tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân) hoặc hợp tác liên doanh có lợi nhất cho Công ty.

+ Lập Dự án sử dụng khu đất tại Trại heo Phú Sơn phù hợp với quy hoạch chung của địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Văn Trong**

Đồng Nai, ngày 23 tháng 6 năm 2021

Dự thảo

## BÁO CÁO CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2016-2020 VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM KỲ 2021-2025

**Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn**

Hội đồng quản trị Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 -2020, dự kiến kế hoạch năm 2021 và nhiệm kỳ 2021-2025 như sau:

### Về tổ chức của Hội đồng quản trị Công ty:

Trong nhiệm kỳ 2016 – 2020, HĐQT có sự thay đổi như sau:

Ông Trần Văn Cẩn thành viên HĐQT nghỉ hưu theo chế độ vào tháng 02/2016;

Tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 22/4/2016 đã bầu ông Đỗ Văn Trong - Phó giám đốc Công ty, ông Phùng Khôi Phục, Đại diện vốn Tổng công ty và ông Lê Phước Hùng (Đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty) vào HĐQT. HĐQT đã bầu ông Phùng Khôi Phục giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và ông Hà Văn Sơn giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT;

- Tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 25/4/2019, Tổng công ty đã giới thiệu 02 Đại diện vốn Tổng công ty là ông Đinh Văn Hồng và bà Phan Phương Phúc Phú để bầu vào HĐQT thay thế cho ông Phùng Khôi Phục Chủ tịch HĐQT nghỉ hưu và ông Lê Phước Hùng nhận công tác khác.

Đại hội đã bầu ông Đinh Văn Hồng và bà Phan Phương Phúc Phú vào HĐQT và HĐQT đã bầu ông Đinh Văn Hồng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT.

- Ngày 26/12/2019, tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019, ông Hà Văn Sơn, Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty xin từ nhiệm vì lý do sức khỏe, Đại hội đã thống nhất chấp thuận cho ông Hà Văn Sơn thôi các chức vụ Phó chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Giám đốc Công ty từ ngày 01/01/2020 và đã thống nhất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty có 02 Đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT và Giám đốc. Ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT là Người đại diện theo pháp luật của Công ty cho đến nay.

- Tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 29/6/2020 đã bầu bổ sung ông Vũ Quang Tiến, Trợ lý Ban giám đốc là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2020.

Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên như sau:

- |                           |              |
|---------------------------|--------------|
| - Ông Đinh Văn Hồng       | - Chủ tịch   |
| - Ông Đỗ Văn Trong        | - Thành viên |
| - Bà Phan Phương Phúc Phú | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Văn Khâm     | - Thành viên |
| - Ông Vũ Quang Tiến       | - Thành viên |

### A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2016-2020

## **I. Đặc điểm tình hình:**

### **a. Thuận lợi:**

- Trong nhiều năm liên tục Công ty đều chú trọng đến việc xây dựng thương hiệu nên sản phẩm của Công ty có thương hiệu và uy tín trên thị trường, được bà con chăn nuôi và khách hàng ưa chuộng nên việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty tương đối thuận lợi.
- Trong những năm mà điều kiện sản xuất kinh doanh thuận lợi Công ty đều tích lũy nguồn vốn để xây dựng cơ sở mới nên Công ty có nguồn tiền nhàn rỗi gửi ngân hàng, đã góp phần tăng thêm thu nhập tài chính.
- Công ty luôn được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp chính quyền, các ban ngành hữu quan và Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

### **b. Khó khăn:**

- Giá bán sản phẩm không ổn định lên xuống thất thường chủ yếu theo quy luật cung – cầu, đồng thời trong những năm gần đây giá bán sản phẩm phụ thuộc nhiều vào thị trường Trung Quốc nên công tác xây dựng kế hoạch và định hướng sản xuất kinh doanh hết sức khó khăn.
- Tác động của biến đổi khí hậu ngày một khắc nghiệt, khí hậu ngày một nắng nóng, nguồn nước cung cấp cho đàn heo thiếu, ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe đàn heo làm cho năng suất chăn nuôi không tăng được và chi phí điện, nước ngày một tăng.
- Trại heo Phú Sơn thuộc Công ty địa điểm tại 101 ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Theo quyết định số 891 ngày 28/3/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt danh sách các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch đợt I trên địa bàn Đồng Nai trong đó có Trại heo Phú Sơn, Trại heo Phú Sơn phải di dời xong vào thời điểm 31/12/2014, nhưng do thủ tục cấp phép xây dựng trại mới tại huyện Xuân Lộc kéo dài nên đã được UBND Tỉnh Đồng Nai cho gia hạn di dời Trại heo Phú Sơn đến hết năm 2018. Trong giai đoạn chờ di dời, Trại heo Phú Sơn phải giảm đàn để không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Đến Quý III/2019, Trại heo Phú Sơn bị nhiễm dịch bệnh Tả lợn Châu Phi, bị thiệt hại nặng, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

- Trại heo Long Thành đã ngừng hoạt động từ tháng 6/2018 và Trại heo Phước Tân ngừng chăn nuôi từ tháng 11/2018, đàn nái thương phẩm của Trại Phú Sơn được di dời về Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, do đó quy mô đàn heo của Công ty giảm đáng kể.

- Kinh tế của đất nước ngày một hội nhập sâu với nền kinh tế thế giới, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhập khẩu nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, đồng thời các sản phẩm chăn nuôi cũng nhập vào Việt Nam ngày một tăng đã ảnh hưởng đến giá bán sản phẩm chăn nuôi trong nước.

- Ngành chăn nuôi nói chung và chăn nuôi heo nói riêng ngày một bị cạnh tranh gay gắt của các tập đoàn chăn nuôi có vốn đầu tư nước ngoài, các công ty chăn nuôi lớn trong nước, các trang trại và các hộ chăn nuôi, mặt khác những năm gần đây một số tập đoàn kinh tế lớn của Việt Nam đã bắt tay vào đầu tư chăn nuôi heo, cho nên sự cạnh tranh ngày một gay gắt.

### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

**Bảng kết quả sản xuất kinh doanh 5 năm 2016-2020**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện các năm				
			2016	2017	2018	2019	2020
1	Sản phẩm hàng hoá tiêu thụ						
	- Heo giống	Tấn	1.199	713	660	342	179
	- Heo thịt	Tấn	2.927	3.516	3.068	1.803	1.321
	- Tinh heo	1000liều	44		26,8	11	/
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	246.348	151.136	180.085	98.967	175.471
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.đồng	65.000	-11.704	30.267	-23.025	86.944
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	54.847	-11.704	27.341	-23.025	79.848
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu b/q năm	%	29,91	-7,54	21,06	-18,19	61,70
6	Nộp ngân sách	Tr.đồng	11.342	1.295	3.553	1.324	7.962
7	Vốn điều lệ	Tr.đồng	67.500	67.500	67.500	118.125	118.125
8	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: + Bằng tiền + Cổ phiếu thưởng	%	60	15	75 75	/	Dự kiến: 38

**a) Về kết quả SXKD:**

Trong giai đoạn 05 năm 2016-2020 có 03 năm (2016, 2018 và 2020) hoạt động SXKD có hiệu quả, còn năm 2017 bị lỗ 11,7 tỷ đồng và năm 2019 bị lỗ 23,02 tỷ đồng.

- Năm 2017 là năm khó khăn nhất của ngành chăn nuôi heo do cung đã vượt cầu, việc bán heo sang thị trường Trung Quốc gặp khó khăn. Giá bán heo giống, heo thịt liên tục giảm và không tiêu thụ được, để giải phóng lượng heo đến kỳ xuất chuồng một số hộ chăn nuôi nhỏ lẻ đã phải tự giết mổ, chở đi bán tại các chợ và nhiều trang trại chăn nuôi phải ngừng hoạt động. Trong khi đó, giá nguyên liệu đầu vào vẫn tăng lên, dịch bệnh xảy ra ở nhiều nơi trong các tỉnh thành của cả nước nên chi phí cho việc phòng ngừa và điều trị dịch bệnh tăng lên nhiều so với các năm trước, .... Tất cả các yếu tố trên đã làm cho giá thành tăng lên, thu không đủ bù chi nên sản xuất kinh doanh năm 2017 bị lỗ.

- Năm 2019: ngay từ đầu năm, bệnh dịch tả heo Châu Phi (DTHCP) đã xuất hiện và lây lan trên khắp cả nước. Cơ sở chăn nuôi chính của Công ty là Trại heo Phú Sơn đã xây dựng trên 40 năm, hầu hết chuồng trại của Công ty là chuồng hở nên không thể thực hiện đầy đủ các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học được. Trại lại nằm sát ngay trên tuyến đường nhiều xe cộ qua lại, dân cư tập trung đông đúc xung quanh, nên không tránh khỏi bị lây nhiễm bệnh, mặc dù Công ty đã triển khai nhiều biện pháp phòng ngừa dịch bệnh, nhưng do bị nhiễm dịch bệnh DTHCP nên Trại heo Phú Sơn đã buộc phải tiêu hủy heo bị bệnh theo đúng quy định, dẫn đến SXKD năm 2019 bị lỗ.

Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc nuôi heo nái sinh sản và Trại heo Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu (Trại thuê nuôi heo thịt từ cuối tháng 8/2019) vẫn an toàn, đàn heo khỏe mạnh và khi tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, tháng 11/2019 Trại heo Xuân Bắc đã có heo con giống xuất bán ra thị trường.

- Năm 2020: Trại heo Phú Sơn đã phải dừng chăn nuôi do hết thời hạn được phép chăn nuôi và bị bệnh dịch tả heo Châu Phi xảy ra trong năm 2019. Do vậy tổng đàn heo của Công ty đã giảm đáng kể, chỉ còn đàn heo nái sinh sản tại Trại heo Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc dưới 2.000 con và Trại heo Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu (trại thuê) nuôi khoảng 5.200 con



heo thịt/lúa. Nhờ kịp thời triển khai các biện pháp để phòng chống bệnh dịch tả heo Châu Phi khi chưa có vaccin hay thuốc điều trị hiệu quả nhưng Công ty vẫn giữ an toàn cho đàn heo nái tại Trại Xuân Bắc và đàn heo thịt tại Trại Thiện Tân, Công ty tiếp tục cung cấp heo giống và heo thịt ra thị trường. Với tình hình thị trường thuận lợi, giá cả tiêu thụ ổn định ở mức cao dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 có lợi nhuận cao, đã bù đắp được cho khoản lỗ năm 2019 và có lãi, dự kiến chi trả cổ tức năm 2020 là 38%/vốn điều lệ.

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân giai đoạn 2016-2020 là 18,02%/năm.

#### **b) Về vốn điều lệ**

- Vốn điều lệ năm 2016 là 67.500 triệu đồng; năm 2019 Công ty phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 75%/vốn điều lệ, Vốn điều lệ Công ty tăng lên thành 118.125 triệu đồng (tăng 175%).

#### **c) Về cổ tức và cổ phiếu thưởng:**

- Về cổ tức bằng tiền giai đoạn 2016-2020 là: 188%/vốn điều lệ, bình quân 37,6%/năm.

- Về cổ phiếu thưởng: năm 2019 thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2018 theo tỷ lệ 75%/vốn điều lệ.

**d) Thu nhập của người lao động:** không ngừng được nâng cao với mức lương bình quân năm 2016 là 9,46 triệu đồng/người/tháng và năm 2020 là 18,46 triệu đồng/người/tháng.

### **2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:**

**a. Dự án xây dựng trại heo mới tại Khu Công Nông nghiệp Dofico,** địa chỉ xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai quy mô 4.800 nái, giai đoạn I quy mô 2.400 nái, đến nay dự án đã thực hiện như sau:

- Dự án đã được khởi công vào cuối tháng 9/2016, với các hạng mục: tường rào, nhà bảo vệ, nhà điều hành, nhà heo nái mang thai, nhà heo nái đẻ, nhà heo nọc, hầm biogas, hệ thống điện, đường nội bộ..., đã hoàn tất xây dựng giai đoạn I - quy mô 2.400 con heo nái, và đi vào hoạt động từ tháng 6/2018. Heo nái được chuyển vào nuôi từ các trại Long Thành và Phú Sơn.

- Heo con cai sữa được chuyển về nuôi tại Trại Phú Sơn để bán giống và nuôi heo thịt. Từ khi Trại heo Phú Sơn bị bệnh DTHCP, thì số heo con này được chuyển về nuôi ở Trại Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu (trại thuê từ tháng 8/2019), quy mô khoảng 5.200 con/lúa. Số còn lại bán giống ngay tại Trại Xuân Bắc.

#### **b. Dự án xây dựng Trại heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú, Xuân Thọ:**

Diện tích đất của Dự án có nguồn gốc là đất Công ty nhận chuyển nhượng sau cô phần hóa, gồm nhiều thửa đất. Để thực hiện đầu tư dự án, Công ty phải tiến hành hợp thửa các thửa đất đã nhận chuyển nhượng. Tuy nhiên cho đến nay, vẫn còn một số thửa chưa sang tên cho Công ty, việc hợp thửa đất vẫn chưa xong và do đó chưa thể triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng.

Ngày 31/12/2019 UBND Tỉnh có Quyết định số 4382/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Xuân Lộc, trong đó tại Phụ lục 02- Danh mục các dự án hủy Kế hoạch sử dụng đất có Dự án của Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn bị hủy do quá 3 năm chưa thực hiện.

Theo Quyết định số 4046/QĐ-UBND ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án, tiến độ thực hiện dự án:

- Năm 2017: Hoàn thiện các thủ tục đất đai, đầu tư xây dựng;
- Năm 2018: đầu tư xây dựng, đưa vào hoạt động giai đoạn I của Dự án;
- Năm 2022: đầu tư xây dựng hoàn thiện dự án đầu tư.

Công ty đã làm thủ tục đề nghị UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh Dự án đầu tư như sau:

- Năm 2020 - 2021: hoàn thiện các thủ tục đất đai, đầu tư xây dựng, đưa vào hoạt động giai đoạn I của Dự án,
- Năm 2022: đầu tư xây dựng hoàn thiện Dự án đầu tư.

Về thủ tục ký quỹ, Công ty đã có Biên bản thoả thuận ký quỹ, đảm bảo thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư ngày 10/5/2021, Công ty đã chuyển số tiền ký quỹ: 2.029.500.000 đồng vào tài khoản nhận tiền ký quỹ của Cơ quan đăng ký đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư). Đến nay vẫn đang trong thời gian đề nghị UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư.

Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư, Công ty tiếp tục thực hiện các thủ tục để triển khai thực hiện.

#### ***c. Dự án Khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, Đồng Nai***

Trại heo Long Thành đã chấm dứt hoạt động từ tháng 6/2018 và đã được UBND tỉnh Đồng Nai chấp nhận chủ trương cho Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn lập thủ tục đầu tư dự án với các nội dung sau:

- + Mục tiêu: Đầu tư xây dựng khu dân cư theo quy hoạch;
- + Vị trí địa điểm: Tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với diện tích khoảng 68.646,5m<sup>2</sup>. Vị trí theo Sơ đồ thoả thuận địa điểm số 4941/2016 Tỷ lệ 1/2000 do UBND huyện Long Thành ký xác lập ngày 13/7/2016, không bao gồm phần diện tích được quy hoạch mở đường và quy hoạch đất phát triển hạ tầng. Dự án đang tiếp tục lập quy hoạch chi tiết 1/500 để thực hiện các bước tiếp theo;

Do vướng mắc về thủ tục, dự án đến nay vẫn chưa triển khai được (quá 3 năm), cuối năm 2019 đã có quyết định của UBND tỉnh loại khỏi quy hoạch sử dụng đất huyện Long Thành năm 2020. Mặt khác do là dự án đầu tư khu dân cư nên phải tiến hành đấu giá quyền sử dụng đất theo luật định hiện hành.

HDQT sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định để tiếp tục thực hiện Dự án trong thời gian tới vào thời điểm thích hợp.

#### ***d. Trạm kinh doanh xăng dầu:***

Khu đất này trước đây là nhà ở tập thể cho cán bộ, công nhân của Công ty. Tháng 5/2006 UBND huyện Trảng Bom điều chỉnh cục bộ quy hoạch sử dụng đất đai 2006 – 2010, nên Công ty lập dự án Trạm kinh doanh xăng dầu phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. (Quyết định số 2721/QĐ-UBND huyện Trảng Bom ngày 09/5/2006 v/v điều chỉnh cục bộ quy hoạch sử dụng đất đai cuối kỳ 2006 – 2010 xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom). UBND huyện Trảng Bom đã có tờ trình số 104/TTr.UBND ngày 11/05/2006 v/v giới thiệu địa điểm cho Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn lập dự án xây dựng kinh doanh xăng dầu. Năm 2017, Công ty đã ký hợp đồng với Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai để đo đạc lại diện tích đất trên. Diện tích đo vẽ lại năm 2017 là: 5.843,8m<sup>2</sup> (thửa số 77,

tờ số 62 bản đồ địa chính xã Bắc Sơn huyện Trảng Bom) để làm thủ tục hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho khu đất này.

Dự án này đến nay vẫn chưa thực hiện được do chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2020, Công ty đã tiến hành các thủ tục cần thiết để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng đến nay vẫn chưa hoàn tất. Công ty sẽ tiếp tục triển khai các thủ tục.

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong các năm qua có thể nói hoạt động của Hội đồng quản trị đã đạt được kết quả tốt, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị, luôn có sự đồng thuận rất cao của Hội đồng quản trị; công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Các vấn đề Công ty trình duyệt hoặc các vấn đề khác của Công ty đều được Hội đồng quản trị đưa ra quyết định sớm nhất kịp thời đáp ứng hoạt động của Công ty.

Trong các năm qua, hàng năm Hội đồng quản trị họp từ 5 – 10 cuộc họp, đã ban hành các Nghị quyết có nội dung như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ hàng năm;
- Nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên hàng năm;
- Kết quả SXKD 6 tháng, 9 tháng và cả năm;
- Triển khai và thực hiện các dự án đầu tư như: xây dựng trại mới, đất đai, nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản, ...
- Xây dựng kế hoạch tiền lương và thực hiện hàng năm;
- Đề ra các giải pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm phù hợp với tình hình thực tế;
- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập hàng năm;
- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2016 và 2019;
- Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường để Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty (2019);
- Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại nhân sự quản lý, điều hành tại Công ty, bổ sung quy hoạch nhân sự chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc và miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn;

## III. Lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký:

Hội đồng quản trị hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, không hưởng lương chỉ hưởng thù lao.

ĐVT: Triệu đồng						
TT	Nội dung	2016	2017	2018	2019	2020
1	HĐQT	158,4	170,4	170,4	170,4	210,6
2	BKS	57,6	48	48	48	66
3	Thư ký	20	24	24	24	33
	<b>Cộng thù lao</b>	<b>236</b>	<b>242,4</b>	<b>242,4</b>	<b>242,4</b>	<b>309,6</b>
4	Tiền lương TBKS	168	119,7	403	127	460,8

Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được thực hiện đúng với NQ ĐHĐCĐ hàng năm, tiền lương của Trưởng ban kiểm soát được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty.

## IV. Kết quả giám sát đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy, các chỉ tiêu chủ yếu của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên qua các năm đều được hoàn thành tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định và bền vững của đơn vị.

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ và nghị quyết của HĐQT.

Do ảnh hưởng suy giảm của thị trường từ năm 2017 kéo dài đến các năm sau, ảnh hưởng của bệnh DTHCP trong năm 2019, hoạt động sản xuất chăn nuôi heo của Công ty gặp nhiều khó khăn, Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực khắc phục, năng động, linh hoạt, điều chỉnh kịp thời và có nhiều biện pháp, giải pháp phù hợp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn về lao động, về quy mô đàn heo, ... để giảm lỗ đến mức thấp nhất và khi thị trường ổn định, Công ty vẫn có sản phẩm tiêu thụ, đảm bảo doanh thu và hiệu quả nên sản xuất kinh doanh đạt được kết quả tốt nhất.

## **V. Tồn tại:**

- + Công ty mới chỉ xây dựng được giai đoạn I quy mô 2.400 con của Dự án Trại chăn nuôi heo nái sinh sản tại Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc (quy mô 4.800 con);
- + Chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai để có thể triển khai xây dựng trại chăn nuôi heo cai sữa, heo thịt tại Xuân Phú – Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc;
- + Chưa triển khai thực hiện được Dự án Trạm kinh doanh xăng dầu tại Bắc Sơn, huyện Trảng Bom;
- + Chưa có dự án khả thi phù hợp quy hoạch cho Trại heo Phú Sơn khi ngừng hoạt động chăn nuôi tại đây từ năm 2020;
- + Việc thoái toàn bộ vốn của Tổng công ty CNTP Đồng Nai (nắm giữ 73,56% vốn điều lệ) tại Công ty đến hết năm 2020 vẫn chưa hoàn tất.

Nhìn chung, việc thực hiện các dự án trong nhiệm kỳ qua tiến hành chậm so với tiến độ nên sẽ khó khăn cho việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong nhiệm kỳ tới.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ 2021-2025**

### **I. Đặc điểm tình hình:**

#### **a. Thuận lợi:**

- Sản phẩm của Công ty vẫn tiếp tục giữ được thương hiệu và có uy tín trên thị trường, đây là một lợi thế cho sự phát triển của Công ty.

#### **b. Khó khăn:**

- Đàn heo nái sinh sản của Công ty giảm dần do loại thải tự nhiên và chọn lọc, Công ty phải nhập heo hậu bị từ bên ngoài vào để tạo ra đàn heo con thương phẩm – chưa thể nhập được đàn heo ông bà như trước đây để tạo ra đàn heo bố mẹ, nên chưa chủ động được đàn nái hậu bị thay thế, do vậy, chi phí đầu tư tăng đàn sẽ rất cao.

- Chi phí phòng ngừa dịch bệnh cho đàn heo nhất là bệnh DTHCP ngày một tăng, hơn nữa hiện nay chưa có vaccin hiệu quả cho bệnh DTHCP mà chủ yếu chỉ bằng biện pháp cách ly, sát trùng, an toàn sinh học...;

- Giá thức ăn chăn nuôi heo ngày một tăng lên;
- Các chi phí thường xuyên như tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN, chi phí điện nước, dịch vụ, ... xu hướng ngày một tăng.

## **II. Định hướng chiến lược:**

Trong nhiệm kỳ này tiếp tục xây dựng Trại heo Xuân Bắc (huyện Xuân Lộc) giai đoạn 2 để đạt quy mô 4.800 nái sinh sản; xây dựng trại heo tại Xuân Phú với quy mô 12.000 heo con cai sữa, 4.000 con heo hậu bị và 10.000 con heo thịt theo hướng hiện đại nhằm bảo đảm sức khỏe, an toàn cho người lao động và đàn heo.

Các cơ sở cũ (Trại Phú Sơn, Trại Long Thành) sẽ nghiên cứu để triển khai các thủ tục thực hiện các dự án phù hợp với quy hoạch và quy định của pháp luật.

### **1. Các giải pháp:**

#### **a. Giải pháp về sản xuất:**

- Thực hiện các giải pháp đồng bộ về con giống, thức ăn???, thú y nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh cho đàn heo, nâng cao năng suất chăn nuôi và chất lượng sản phẩm.
- Đặt công tác phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe cho đàn heo lên hàng đầu, thường xuyên vệ sinh chuồng trại và đảm bảo lịch tiêm vaccine định kỳ được thực hiện đầy đủ.
- Trong công tác chọn lọc và lai tạo, cần tăng cường nghiên cứu thêm những giống heo tốt, năng suất cao nhằm gia tăng hiệu quả kinh tế.
- Về con giống: Khi tình hình về dịch bệnh Covid – 19 tạm ổn, giao dịch được thông thương, Công ty sẽ tiến hành nhập ngoại heo giống của những nước có nền chăn nuôi tiên tiến nhất, tiến hành nuôi lai tạo tại Công ty để chủ động được đàn heo có chất lượng tốt phù hợp với điều kiện chăn nuôi tại đơn vị.

#### **b. Giải pháp về marketing:**

- Thường xuyên thăm dò nghiên cứu thị trường để ra giá bán sản phẩm một cách hợp lý thúc đẩy tiêu thụ đầu ra của sản phẩm.
- Tăng cường tiếp thị thêm khách hàng để tiêu thụ hết sản phẩm.
- Tăng cường khảo sát thị trường đầu ra nhằm chuẩn bị tốt cho công tác mở rộng quy mô hoạt động trong tương lai, khi các trại mới đã đi vào hoạt động ổn định.

#### **c. Giải pháp về tài chính - đầu tư:**

- Trên cơ sở nguồn vốn tự có (vốn chủ sở hữu), Công ty vay vốn của các ngân hàng để đầu tư cho các dự án, tận dụng các khoản tiền tạm thời nhàn rỗi để gửi ngân hàng tăng thêm thu nhập về tài chính.
- Tìm kiếm các đối tác có năng lực tài chính - chuyên môn kỹ thuật để liên doanh thực hiện các dự án.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo công khai, minh bạch tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh.

#### **d. Giải pháp về nguồn nhân lực:**

- Nguồn nhân lực hiện tại đáp ứng cơ bản cho sản xuất kinh doanh của đơn vị, để đáp ứng nguồn nhân lực cho tương lai khi xây dựng được các cơ sở sản xuất mới, Công ty sẽ có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực và tuyển dụng thêm lao động tại địa phương để đáp ứng cho nhu cầu SXKD.

- Nâng cao công tác quản trị, công tác quản lý điều hành, sắp xếp lại lao động, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tích cực của cá nhân, đơn vị để tăng năng suất lao động.
- Nâng cao tinh thần, phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng trong tập thể CBCNV Công ty.
- Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động bằng tiền lương, thu nhập, phúc lợi... để động viên người lao động hăng hái, nhiệt tình trong lao động sản xuất, tăng năng suất chăn nuôi, chất lượng sản phẩm.

**e. Giải pháp về công nghệ:**

- Các cơ sở mới được xây dựng Công ty sẽ áp dụng công nghệ chăn nuôi tiên tiến nhất nhằm bảo đảm nâng cao năng suất chăn nuôi, năng suất lao động và đảm bảo yêu cầu an toàn dịch bệnh cho đàn heo.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động, gắn vai trò, trách nhiệm, quyền lợi cá nhân trong từng vị trí công việc.

**III. Mục tiêu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và các năm tiếp theo:**

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
- Vốn điều lệ:	Tr.đồng	118.125
- Sản lượng hàng hóa tiêu thụ		
+ Heo giống:	Tấn	121
+ Heo thịt các loại:	Tấn	1.100
- Tổng doanh thu	Tr.đồng	104.500
- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	31.500
- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	26.775
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	18,47
- Cổ tức:	%/VĐL	15-20
- Nộp ngân sách	Tr.đồng	5.500

- Đàn nái sinh sản: Trước mắt duy trì quy mô giai đoạn 1: 2.400 con tại Trại Xuân Bắc, tiến hành các thủ tục để xây dựng tiếp giai đoạn II để đạt quy mô 4.800.
- Tiếp tục thực hiện các thủ tục cần thiết để đầu tư xây dựng trại heo cai sữa và heo thịt, hậu bị quy mô 26.000 con tại Xuân Phú, huyện Xuân Lộc.
- Tiếp tục thuê trại nuôi heo thịt tại huyện Vĩnh Cửu với quy mô khoảng 5.200 con/lứa cho đến khi xây dựng xong trại heo mới tại Xuân Phú – Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc.
- Hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải tại Trại heo Xuân Bắc.
- Triển khai các thủ tục thực hiện Dự án khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vào thời điểm thích hợp khi có đủ điều kiện.
- Nhượng bán quyền sử dụng đất và tài sản trên khu đất nông nghiệp diện tích 4,68ha tại xã Phước Tân, Tp. Biên Hoà (Trại Phước Tân) hoặc hợp tác liên doanh có lợi nhất cho Công ty.
- Nghiên cứu xây dựng phương án sử dụng đất tại Trại heo Phú Sơn phù hợp với quy hoạch.

- Tiếp tục triển khai các thủ tục thực hiện dự án Trạm kinh doanh xăng dầu tại ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom.
- Tiếp tục thực hiện chủ trương thoái toàn bộ vốn (thoái 100% vốn) của Tổng công ty tại Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn trong năm 2021 và các năm tiếp theo.
- Thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của HĐQT được quy định trong Điều lệ, Luật Doanh nghiệp để hoàn thành các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra và đảm bảo hài hòa quyền lợi chính đáng của cổ đông và người lao động.

Kính báo cáo ĐHCĐ Công ty xem xét, thông qua ./.

*Đồng Nai, ngày 23 tháng 6 năm 2021*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Hồng**

Đồng Nai, ngày 23 tháng 6 năm 2021

**Dự thảo**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2020 VÀ NHIỆM KỲ 2016-2021**

**Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn.**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn;
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại Báo cáo Kiểm toán độc lập số 290321.005/BCTC.HCM ngày 29/03/2021 và tình hình hoạt động SXKD Công ty nhiệm kỳ 2016-2021.

Ban Kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2021 của Công ty như sau:

**PHẦN I - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2020**

**A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020**

**I. TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN**

Đơn vị : triệu đồng

TÀI SẢN	Số đầu năm 2020	Số cuối năm 2020	Tăng/giảm cuối năm 2020 so đầu năm	Tỷ lệ % tăng, giảm
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>47.897</b>	<b>112.396</b>	<b>64.499</b>	<b>234,66</b>
I.Tiền và các khoản tương đương tiền	24.353,5	7.526	-16.827,5	30,90
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn ( tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng )	/	83.846	/	/
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	621,7	1.659,6	1.037,9	266,95
- Phải thu khách hàng	157	157	0	100
-Trả trước cho người bán	165,9	862,2	696,3	519,71
- Phải thu khác	486	877,9	391,9	180,64
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	187,8	237,8	50	126,62
IV Hàng tồn kho	22.002,8	19.363,9	-2.638,9	88,01
- Hàng tồn kho	22.002,8	19.363,9	-2.638,9	88,01
V.Tài sản ngắn hạn khác	919,4	/	/	/
- Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	919,4	/	/	/
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>73.449,2</b>	<b>71.498</b>	<b>-1.951,2</b>	<b>97,34</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>58.016</b>	<b>52.564,9</b>	<b>-5.451,1</b>	<b>90,60</b>
1.Tài sản cố định hữu hình	48.941,8	43.652,1	-5.289,7	89,19
- Nguyên giá	114.904,5	115.136,2	231,7	100,2
- Giá trị hao mòn lũy kế	65.962,8	71.484,1	5.521,3	108,37
2.Tài sản cố định vô hình	9.074,2	8.912,7	-161,5	98,22



- Nguyên giá	10.725,8	10.725,8	0	100
- Giá trị hao mòn lũy kế	1.651,6	1.813,1	161,5	109,78
<b>3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>	<b>311</b>	<b>419</b>	108	134,73
<b>III. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>15.122</b>	<b>18.514</b>	3.392	122,43
- Chi phí trả trước dài hạn	15.122	18.514	3.392	122,43
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>121.346,6</b>	<b>183.894,1</b>	62.547,5	151,54
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>5.311,8</b>	<b>10.073,3</b>	4.761,5	189,64
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>5.311,8</b>	<b>10.073,3</b>	4.761,5	189,64
- Phải trả người bán	2.315,8	1.335,8	-980	57,68
- Người mua trả tiền trước	50	/	/	/
- Thuế và phải nộp Nhà nước	224	2.060,6	1.836,6	919,91
- Phải trả người lao động	/	6.218,3	/	/
- Các khoản phải trả khác	34,9	36,6	1,7	104,87
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.686,7	421,9	-2.264,8	15,70
<b>B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>				
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>116.034,8</b>	<b>173.820,8</b>	57.786	149,80
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	118.125	118.125	0	100
- Quỹ đầu tư phát triển	12.235,5	12.235,5	0	100
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	6.750	6.750	0	100
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-21.075,7	36.710,3	57.786	-174,18
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>121.346,6</b>	<b>183.894,1</b>	62.547,5	151,54

## II. KẾT QUẢ KINH DOANH

Số TT	Khoản mục	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH 2020/ KH	% TH 2020/ 2019
1	Tổng doanh thu	trđ	98.967	115.000	175.471	152,6	177,3
	Trong đó:						
	- Doanh thu bán hàng-CCDV	trđ đ	95.846	113.800	170.731	150	178
	- Doanh thu hoạt động tài chính	trđ	2.837	1.000	3.987	399	141
	- Thu nhập khác	trđ	284	/	753	/	265
2	Tổng chi phí	trđ	121.992	85.000	88.528	104,1	72,6
3	Lợi nhuận trước thuế	trđ	-23.025	30.000	86.944	290	
	Trong đó:						
	- Lợi nhuận từ SXKD	trđ	-25.173	29.000	84.591	292	
	- Lợi nhuận tài chính	trđ	2.837	1.000	3.987	398	140
	- Lợi nhuận khác	trđ	-689		-1634		
4	Lợi nhuận sau thuế	trđ	-23.025	28.755	79.848	278	
5	Phát sinh nộp Ngân sách	trđ	1.324	1.569	7.959	507	601
6	Lao động bình quân	người	102	89	60	67,4	58,8
7	Tổng quỹ lương	trđ	9.055	9.315	12.629	135,6	139,5
8	Cổ tức	%		15-20	38		

### **III. MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU - ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Kết quả kinh doanh năm 2020**

a) Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 so kế hoạch đạt 152,6%, so năm 2019 đạt 177,3%.

Trong đó:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2020 so kế hoạch đạt 150%, so năm 2019 đạt 178%.

b) Tổng Lợi nhuận trước thuế năm 2020: 86.943 triệu đồng, đạt 290% so với kế hoạch.

Trong đó:

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: 84.591 triệu đồng, chiếm 97,29 % trong tổng lợi nhuận;

- Lợi nhuận khác : -1.634 triệu đồng

- Lợi nhuận hoạt động tài chính: 3.987 triệu đồng

#### **Đánh giá:**

- Năm 2020, lợi nhuận thực hiện trước thuế là 86.943 triệu đồng, vượt 190 % so kế hoạch lợi nhuận.

- Lãi cơ bản (lãi sau thuế) trên 01 cổ phiếu là: 6.692 đồng/CP.

#### **2. Về mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ bản và đầu tư dự án 2020**

##### **2.1. Tài sản cố định hữu hình**

a) **Tăng** trong năm là: 231,6 triệu đồng (nguyên giá), chủ yếu là mua sắm cân điện tử và lắp đặt hệ thống PCCC.

b) **Giảm** trong năm: trong năm không có thanh lý tài sản.

c) **Giá trị còn lại** tại ngày 31/12/2020 là 43.652 triệu đồng.

##### **2.2. Tài sản cố định vô hình**

a) **Tăng** trong năm: không có.

b) **Giảm** trong năm: không có.

c) **Giá trị còn lại** tại ngày 31/12/2020 là 8.913 triệu đồng (chủ yếu là trị giá quyền sử dụng đất 32 ha đất tại Xã Xuân Phú, huyện Xuân và đất Trại heo Phước Tân).

**2.3. Về khấu hao tài sản cố định 2020:** 5.683 triệu đồng.

(TSCĐ hữu hình: 5.521 triệu đồng, TSCĐ vô hình: 162 triệu đồng)

**2.4. Đầu tư xây dựng cơ bản dở dang: 419 triệu đồng** (gồm các chi phí liên quan đầu tư Trại heo Xuân Bắc: 8,2 triệu đồng; Dự án khu dân cư 6,8ha tại xã Long An, huyện Long Thành: 50,5 triệu đồng; Dự án xây dựng Trại heo cai sữa và heo thịt tại xã Xuân Phú – Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc: 360,3 triệu đồng).

##### **2.5. Tình hình thực hiện dự án theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020:**

Công ty đã nuôi dưỡng và chăm sóc tốt đàn heo nái sinh sản hiện có tại Trại Xuân Bắc, từ đàn giống gốc còn lại đã tạo ra heo hậu bị để bổ sung cho đàn nái sinh sản, có kế hoạch nhập heo từ các công ty có con giống tốt để bổ sung cho đàn nái sinh sản nhằm giữ nguyên mục tiêu Dự án xây dựng Trại chăn nuôi heo nái sinh sản tại Xuân Bắc với quy mô 4.800 con, giai đoạn I: 2.400 con, sẽ tiếp tục thực hiện giai đoạn II: 2.400 con trong thời gian tới.

**3. Chi phí trả trước dài hạn** đến 31/12/2020 : 18.514 triệu đồng, gồm giá trị đàn heo nái, đực cơ bản : 4.528 tỷ đồng, tiền thuê đất Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico tại xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc: 12.277 triệu đồng và chi phí công cụ dụng cụ, sửa chữa chờ phân bổ: 1.709 triệu đồng.

#### **4. Quản lý và sử dụng đất đai**

Diện tích các khu đất Công ty đang quản lý và sử dụng đến 31/12/2020 gồm có:

- Văn phòng và Trại heo Phú Sơn: 161.441,9 m<sup>2</sup>.
- Dự án Trạm Kinh doanh xăng dầu Phú Sơn: 5.843,8 m<sup>2</sup>
- Cửa hàng An Chu: 178,2 m<sup>2</sup>.
- Trại heo Long Thành: 77.671,3 m<sup>2</sup> (nằm trong quy hoạch giải tỏa một phần, đã ngưng hoạt động chăn nuôi heo tại đây).
- Trại chăn nuôi tại phường Phước Tân: 46.873 m<sup>2</sup>.
- Khu đất tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc: 265.287,6 m<sup>2</sup> đã có Giấy chứng nhận QSDĐ.
- Đất thuê tại Khu liên hiệp Công nông nghiệp Dofico, diện tích 231.124 m<sup>2</sup>, thời hạn thuê 49 năm tính từ năm 2014.

### **5. Tình hình sử dụng lao động, tiền lương**

- Tổng số lao động đầu năm 2020 là: 74 người. Số lao động tăng trong năm: 04 người, giảm: 21 người. Số lao động có đến cuối năm: 57 người. Số lao động bình quân trong năm: 60 người.

- Số lao động kế hoạch 2020: 93 người ; quỹ lương kế hoạch: 9.315 triệu đồng; thực hiện: 12.629 triệu đồng.

- Tiền lương bình quân theo HĐLĐ năm 2020 là: 8,107 triệu đồng/người/tháng; thu nhập BQ thực hiện năm 2020: 18,46 triệu đồng/người/tháng.

Quỹ lương Công ty thực hiện theo Thông tư 28 và được Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai duyệt theo quy định.

Công ty thực hiện đúng Luật lao động, trả lương theo thỏa ước lao động tập thể. Thu nhập người lao động được ổn định và tăng lên.

### **6. Về nợ phải thu đến 31/12/2020**

- Phải thu ngắn hạn của khách hàng: 157 triệu đồng (đây là khoản nợ phải thu của ông Phan Trung Kiên). Công ty đã trích lập dự phòng 100% nợ phải thu ngắn hạn khó đòi theo quy định.

- Phải thu ngắn hạn khác: 878 triệu đồng (là khoản phải thu về tiền lãi tiền gửi 706 triệu đồng; phải thu người lao động: 121 triệu đồng; phải thu Công ty CPCR Phương Đông: 50 triệu đồng).

- Nợ phải thu khó đòi: 238 triệu đồng gồm nợ của ông Phan Trung Kiên 157 triệu đồng, Công ty TNHH MTV Đất Quê 30,5 triệu đồng, Công ty CPCR Phương Đông 50 triệu đồng (đều đã được trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi).

### **7. Về nợ phải trả đến 31/12/2020**

- Nợ phải trả ngắn hạn: 10.073 triệu đồng. Trong đó:

- |                                       |                     |
|---------------------------------------|---------------------|
| + Phải trả người bán                  | : 1.336 triệu đồng. |
| + Thuế và các khoản phải nộp nhà nước | : 2.061 triệu đồng. |
| + Phải trả người lao động             | : 6.218 triệu đồng. |
| + Phải trả ngắn hạn khác              | : 36,6 triệu đồng.  |
| + Quỹ khen thưởng phúc lợi            | : 421,9 triệu đồng. |

### **8. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020**

Công ty đã tạm thời thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ năm 2020 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 70/NQ-ĐH ngày 29/6/2020.

Hội đồng quản trị Công ty dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông mức phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 như sau: (tỷ lệ% trên lợi nhuận sau thuế TNDN )

- Lợi nhuận trước thuế : 86.943.550.100 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 79.847.766.631 đồng

Lợi nhuận sau thuế được phân phối theo nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2020 như sau:

- + Bù đắp số lỗ lũy kế đến cuối năm 2019: -21.075.688.286 đồng
- + Bù cho số tiền lương chi vượt năm 2019 là -799.262.897 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại: 57.972.815.448 đồng
- Trích vào Quỹ khen thưởng – phúc lợi cho người lao động và tiền thưởng Người quản lý thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp tình hình, đặc điểm thực tế của Công ty. Trong đó:

- + Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động: 6.033.000.000 đồng;
- + Tiền thưởng Ban Điều hành: 177.000.000 đồng.
- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành trường hợp vượt kế hoạch lợi nhuận: 1.197.000.000 đồng (tương đương 1,5 % lợi nhuận sau thuế);
- Cổ tức bằng tiền năm 2020 chia cho các cổ đông: tỷ lệ 38 % vốn điều lệ, (mức chi 3.800 đồng/ 1 cổ phần), tương ứng số tiền: 44.887.500.000 đồng.
- Trong năm 2020, Công ty đã tạm ứng cổ tức bằng tiền cho các cổ đông là 18%/vốn điều lệ, tương ứng số tiền 21.262.500.000 đồng (theo NQ số 71/NQ-HĐQT ngày 28/8/2020 của Hội đồng quản trị, thanh toán cổ tức ngày 30/10/2020). Dự kiến chia tiếp cổ tức năm 2020 tỷ lệ 20% vốn điều lệ, mức chi 2.000 đồng/1 CP, chi trong năm 2021 với tổng số tiền là 23.625.000.000 đồng.

- Lợi nhuận còn lại trích lập vào Quỹ đầu tư phát triển: 5.678.315.448 đồng

Mức phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 theo dự kiến của Hội đồng quản trị Công ty phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật. Việc phân phối chính thức lợi nhuận sau thuế năm 2020 do ĐHĐCĐ quyết định.

### **9. Về bảo toàn và tăng trưởng vốn năm 2020**

Vốn chủ sở hữu Công ty gồm: vốn điều lệ, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

Để tính tỷ lệ tăng trưởng vốn, tạm tính phân phối lợi nhuận 2020 theo mức đề xuất của Hội đồng quản trị.

Vốn chủ sở hữu Công ty đầu năm 2020 (tính trên cơ sở đã phân phối lợi nhuận sau thuế 2020) là: 116,03 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu Công ty cuối năm 2020 (tính trên cơ sở đã phân phối lợi nhuận sau thuế 2020) là 142,79 tỷ đồng.

Năm 2020, vốn chủ sở hữu Công ty được tăng lên: 26,75 tỷ đồng; tỷ lệ tăng trưởng vốn: 23 %. Vốn Công ty được bảo toàn và tăng trưởng cao.

**Trị giá sổ sách 1 cổ phần đạt: 11.333 đồng /1 cổ phần** (mệnh giá 10.000 đồng/CP) tính trên cơ sở vốn điều lệ 118,125 tỷ đồng.

### **10. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính**

#### **a) Tỷ suất lợi nhuận**

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu năm 2020 là 45,50 %;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân năm 2020 là 61,79 %;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản năm 2020 là 43,42%;

Các chỉ tiêu tỷ lệ lợi nhuận năm 2020 đều đạt cao.

#### **b) Về khả năng thanh toán**

Công ty có khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 11,16 lần (> 1), khả năng thanh toán nhanh là 9,24 lần. Khả năng thanh toán của Công ty đạt mức cao.

#### **11. Về chế độ báo cáo, nộp ngân sách và tình hình khác**

Công ty chấp hành tốt chế độ lập và gửi báo cáo tài chính, báo cáo thống kê và các báo cáo khác, thực hiện tốt quy định về công bố thông tin ; chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách.

#### **ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

Năm 2020, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với toàn thể CBCNV đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp phù hợp, khả thi trong sản xuất-kinh doanh-kỹ thuật, đạt kết quả cao với lợi nhuận trước thuế vượt 190% so kế hoạch; vốn Công ty được bảo toàn và tăng trưởng cao. Công ty có tiền nhàn rỗi gửi ngân hàng. Tình hình tài chính Công ty hiện tại là an toàn, vững mạnh.

#### **IV.TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ ĐÔNG NĂM 2020**

1. Vốn điều lệ cuối năm 2020: 118.125.000.000 đồng, tương ứng 11.812.500 cổ phần.

Trong đó:

- Vốn cổ đông Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm): 86.889.810.000 đồng, tương ứng 8.688.981 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,56 %.

-Vốn cổ đông khác: 31.235.190.000 đồng, tương ứng 3.123.919 cổ phần, chiếm tỷ lệ 26,44%.

2. Cổ phiếu quỹ: không.

#### **V. KIẾN NGHỊ**

1.Về Dự án xây dựng Trại chăn nuôi heo nái sinh sản tại huyện Xuân Lộc, thuộc Khu Liên hợp Công nông nghiệp Dofico: Giai đoạn I của Dự án đã đi vào hoạt động từ tháng 6/2018, đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty hoàn thiện các thủ tục về lập hồ sơ hoàn công đúng quy định, hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2. Đối với các diện tích đất của Công ty chưa được chuyển sang tên Công ty, chưa được cấp giấy chủ quyền và tài sản nhà cửa trên đất chưa được cấp giấy sở hữu công trình, đề nghị Công ty tiếp tục liên hệ các cơ quan chức năng để hoàn tất việc cấp các giấy tờ đất, nhà cho Công ty (một số thửa tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc; diện tích đất Dự án Trạm kinh doanh xăng dầu tại ấp Phú Sơn, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom).

3. Đối với dự án Hợp đồng hợp tác kinh doanh ba bên (Công ty chiếm 45% vốn) thực hiện kinh doanh Khu dân cư tại Trại gà cũ, xã Hố Nai 3, hoạt động theo cơ chế đồng kiểm soát, Công ty CP Kinh doanh nhà Đồng Nai tác nghiệp trực tiếp và theo dõi hạch toán, trong năm 2012 các bên đã rút vốn về. Hợp đồng vẫn tiếp tục duy trì hoạt động. Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với các bên đối tác để quản lý chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng cho đến khi hợp đồng thực hiện xong và thanh lý.

4. Đề nghị Công ty có kế hoạch và giải pháp tăng cường nguồn nhân lực về quản lý, nghiệp vụ kinh tế, kỹ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trong phát triển SXKD và đầu tư của Công ty trong năm 2021 và những năm sau này..

5. Năm 2021 sản xuất kinh doanh cũng vẫn gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh xảy ra nhiều, không có vaccin phòng ngừa và điều trị nhất là bệnh dịch tả heo Châu Phi vẫn xảy ra tại nhiều địa phương nhưng nghiêm trọng hơn hết đó là dịch Covid – 19 xảy ra trên khắp cả nước, gây nguy hại tới sức khỏe con người. Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty có các giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

của Công ty nhằm bảo toàn vốn, đảm bảo an toàn, ổn định đời sống cho người lao động, tiếp tục thực hiện dự án xây dựng giai đoạn II tại xã Xuân Bắc và xây dựng trại nuôi heo thịt tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc nhằm phục vụ lâu dài cho hoạt động chăn nuôi heo của Công ty.

## **B. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2020**

- Hội đồng quản trị: Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 cuộc họp, bàn về tình hình, phương hướng và giải pháp hoạt động SXKD, thực hiện các dự án, thanh lý tài sản và nhiều vấn đề liên quan đến hoạt động Công ty, chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2021. Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, chỉ đạo kịp thời, sâu sát, hiệu quả hoạt động của Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.

- Ban Giám đốc/Ban Điều hành: căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc/Ban Điều hành đã tích cực triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ; điều hành tốt hoạt động SXKD, đạt hiệu quả cao, thực hiện vượt mức kế hoạch lợi nhuận, đời sống CBCNV được ổn định.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc/Ban điều hành đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao.

## **C. Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát**

### **1. Công tác đã thực hiện năm 2020**

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

Trong hoạt động có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị: các cuộc họp HĐQT, Ban Kiểm soát đều được mời tham dự và tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty. Qua đó cũng giúp cho công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện tốt hơn.

### **2. Nội dung công tác 2021**

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật.

## **PHẦN II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NHIỆM KỲ 2016-2020**

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện các năm				
			2016	2017	2018	2019	2020
1	Tổng tài sản	Trđ	261.850	190.252	209.579	121.347	183.894
1.1	- Tài sản ngắn hạn	Trđ	198.579	111.810	128.790	47.897	112.396
1.2	- Tài sản dài hạn	Trđ	63.371	78.442	80.790	73.449	71.498
2	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ (đã phân phối lợi nhuận sau thuế)	Trđ	178.710	188.012	137.110	116.034	142.789
	Trong đó: Vốn điều lệ	Trđ	67.500	67.500	67.500	118.125	118.125
3	Tổng doanh thu	Trđ	246.348	151.136	180.085	98.967	175.471
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	65.000	-11.704	30.267	-23.025	86.944
	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	54.847	-11.704	27.341	-23.025	79.848
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quần	%	29,91	-7,54	21,06	-18,19	61,70
7	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: + Bằng tiền + Cổ phiếu thưởng	%	60	15	75 75	/	Dự kiến: 38

Trong nhiệm kỳ 2016 - 2020, hoạt động SXKD của Công ty có nhiều biến động:

Năm 2017 và 2019 tổng tài sản và doanh thu bị giảm, SXKD bị lỗ. Nguyên nhân năm 2017 do cung đã vượt cầu, việc bán heo sang thị trường Trung Quốc gặp khó khăn; năm 2019 do Trại heo Phú Sơn, cơ sở chăn nuôi chính của Công ty bị bệnh dịch tả heo Châu Phi, buộc phải tiêu hủy heo bị bệnh theo đúng quy định.

Năm 2018 và 2020, SXKD được hồi phục, lợi nhuận đạt cao, tăng vốn điều lệ nên tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân năm đạt 18,02 %.

Qua kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2016-2020 cho thấy sự quản lý, điều hành tốt hoạt động Công ty của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty cũng như sự nỗ lực làm việc, phấn đấu của toàn thể CB-CNV Công ty. Hoạt động SXKD của Công ty đã đạt được kết quả SXKD tốt; tình hình tài chính an toàn, vững mạnh. Vốn Công ty đã được bảo toàn và phát triển.

Tuy nhiên, về dự án đầu tư xây dựng Trại chăn nuôi heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc của Công ty trong nhiệm kỳ qua do nhiều nguyên nhân đã không thực hiện được

Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty có các giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng Trại chăn nuôi heo cai sữa, heo thịt tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc nhằm chuẩn bị cơ sở lâu dài cho hoạt động chăn nuôi heo của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Các Thành viên BKS.

*Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2021*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**